

Bản án số: 65/2023/HSST
Ngày 29/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Ông Nguyễn Phương Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tráng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 29 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Ngọc S- Tên gọi khác: Không. - Giới tính: Nam; sinh năm 1975 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm L, xã P, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông Hoàng Ngọc Xung (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1948; Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 03; Vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1977 (đã ly thân); Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2005 bị Công an huyện Thanh Chương xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Bị tạm giữ từ ngày 06/02/2023, tạm giam từ ngày 15/02/2023 đến nay. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn A, thị trấn P, Đông Giang, Quảng Nam (là chị gái của bị cáo). Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Thị Hoài - Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1948; Nơi cư trú: Xóm L, xã P, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Văn Hùng - Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 04/02/2023, Hoàng Ngọc S đi đến nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965, ở xóm L, xã P, huyện Thanh Chương để chơi. Một lúc sau thì bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1948 (là mẹ của S) cũng đến nhà ông H chơi. Tại đây, S nói với bà V “*Mẹ cho con 500.000 đồng để con chơi xóc đĩa*” (ý nói bà V cho S tiền để đánh bạc), bà V trả lời: “*Mẹ mô có tiền nựa con mô, bữa Tết mua áo quần với điện thoại cho con rồi chi nữa*”, sau đó, S và bà V đi về nhà. Khi về đến nhà, S tiếp tục nói “*Mẹ lấy máy điện thoại đưa cho con*”, thì bà V đi vào trong nhà mở rương tôn dưới gầm giường, lấy chiếc điện thoại đưa cho Sơn và cất rương vào chỗ cũ rồi đi ra sân. Lúc này S nói với bà V: “*Bà có tiền thì đưa tui ít để tiêu*”, thì bà V nói: “*Tiền có mô nơi tau mà đòi tiền*” (ý bà V nói không có tiền) Thì S tiếp tục nói: “*Tiền cháu cho bà, với tiền bán gà, bà có chứ rằng không*” (ý nói bà V có tiền). Ngay sau đó, Sơn chạy lại góc tường gần đó lấy 01 (một) chiếc cuốc có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại đưa lên dọa bà V “*Bà có đưa tiền cho tui không, không đưa tui giết*”, thì bà V nói: “*mả cha mi, tiền mô nơi tau*” (ý nói không có tiền) thì Sơn liền cầm chiếc cuốc trên tay phải đánh từ phải qua trái trúng 01 phát vào đùi trái và 01 phát vào mông trái của bà V thì bà V bỏ chạy. S ném cái cuốc xuống đất rồi rồi lấy tấm ván gỗ ở nền nhà ném về bà V nhưng không trúng. S tiếp tục đuổi bà V ra đến khu vực vườn nhà, do sợ bị đánh nên bà V quay lại và quỳ xuống đất và nói: “*Mẹ xin con, đừng đập mẹ*” thì Sơn tiếp tục lấy thanh củi gần đó thì bà V bỏ chạy ra đường. Tiếp đó, S đi vào nhà bếp và lấy 01 (một) con dao rồi dùng dao đập ổ khóa rương tôn của bà V, khiến ổ khóa bung ra S mở rương thấy có 740.000 đồng nên đã lấy toàn bộ số tiền này rồi đi đến khu vực xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương để ăn uống hết số tiền 340.000 đồng, đến 17 giờ cùng ngày đi về nhà ngủ. Đến Sáng ngày 05/02/2023, Sơn lấy số tiền 400.000 đồng còn lại đưa cho cháu Lê Hiền H, sinh năm 2015 (là cháu ngoại của S) và nói H trả cho bà V.

Đến ngày 06/02/2023, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Hoàng Ngọc S đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình

Đối với thương tích của bà Nguyễn Thị V do Hoàng Ngọc S gây ra, quá trình điều tra bà Vinh có đơn từ chối giám định thương tích.

Trong quá trình điều tra, Hoàng Ngọc S có biểu hiện tâm thần, nên ngày 16/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Chương đã ra Quyết định

trung cầu giám định số 67/CSĐT, trung cầu Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung để giám định tâm thần đối với Hoàng Ngọc S.

Tại bản kết luận giám định số 17/KLGD ngày 23/05/2023 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung kết luận: *“Tại thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Hoàng Ngọc S bị bệnh: Rối loạn loạn thần do sử dụng rượu, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F10.5. (Giai đoạn bệnh thuyên giảm). Tại các thời điểm đã nêu trên, bị can Hoàng Ngọc S hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều kiện hành vi.*

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) cái cuốc có cán làm bằng gỗ tre dài 170 cm, đầu nhỏ có đường kính 3,3 cm, đầu to có đường kính 04 cm gắn lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước 15x19 cm; 01 (một) con dao bằng kim loại, nhọn, dài 45,5 cm, lưỡi dao dài 29 cm, phần rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, cán dao bằng gỗ dài 16,5 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị V đã được trả lại số tiền 400.0000đồng; số tiền còn lại là 340.000 đồng bà Nguyễn Thị V không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 60/VKS -HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Hoàng Ngọc S về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc S phạm tội “Cướp tài sản”

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 168, điểm i khoản 1 Điều 52, điểm b, q, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc S từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị V đã được trả lại 400.000đồng, còn lại 340.000đồng nay bà V không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cái cuốc có cán làm bằng gỗ tre dài 170 cm, đầu nhỏ có đường kính 3,3 cm, đầu to có đường kính 04 cm gắn lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước 15x19 cm; 01 (một) con dao bằng kim loại, nhọn, dài 45,5 cm, lưỡi dao dài 29 cm, phần rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, cán dao bằng gỗ dài 16,5 cm.

Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo năm 2023, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Ngọc S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc S không tranh luận về chứng cứ và tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình nên dẫn đến việc phạm tội; trong quá trình điều tra và tại phiên toà thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện trả lại tài sản cho bị hại khắc phục hậu quả; bố đẻ và ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi phạm tội ra đầu thú. Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 168; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo năm 2023 do đó đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Ngọc S đồng ý với ý kiến người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Hoàng Thị S có ý kiến: Bị cáo Hoàng Ngọc S là em gái bà, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm, vợ đã sống ly thân từ lâu không rõ địa chỉ, Hoàng Ngọc S ở nhà một mình với mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị V. Bản thân Hoàng Ngọc S là bị bệnh tâm thần nên bị hạn chế khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên đã có hành vi đánh mẹ đẻ của mình để lấy tiền tiêu xài. Bà Hoàng Thị S không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, đồng ý với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, bà Hoàng Thị S xin Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo 01 năm tù để bị cáo sớm có điều kiện sớm trở về chăm sóc mẹ già.

Bị hại bà Nguyễn Thị V không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bà Vinh xin Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo 01 năm tù để bị cáo sớm có điều kiện sớm trở về chăm sóc mẹ già.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị V đã được nhận lại tài sản, nay bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Ông Nguyễn Văn Hùng người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị V có ý kiến: Việc viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Ngọc S về tội “ Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, ông Hùng không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo Hoàng Ngọc S đánh mẹ mình để cướp tài sản không những là vi phạm pháp luật mà còn vi phạm nghiêm trọng về đạo đức xã hội, nên cần lên án. Tuy nhiên xét thấy bản thân Hoàng Ngọc S là bị bệnh tâm thần nên bị hạn chế khả năng nhận thức và làm chủ hành vi. Tại phiên toà bị hại bà Nguyễn Thị V xin Toà án xem xét giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, do đó tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất, xử bị cáo dưới khung của điều luật quy định để bị cáo có điều kiện sớm trở về chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; bị hại; người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời bị hại; lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/02/2023 tại xóm L, xã P, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Hoàng Ngọc S đã có hành vi dùng cuộc đánh 02 (Hai) phát trúng vào đùi trái và hông trái của bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1948 nhằm chiếm đoạt số tiền 740.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*). Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “ Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2, Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2005 bị Công an huyện Thanh Chương xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị cáo là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bố đẻ và ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo ở mức án từ 07 đến 08 năm tù là quá nghiêm khắc. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự; bản thân bị cáo là người có bệnh tâm thần bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; giữa bị cáo và bị hại có quan hệ mẹ - con do đó bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất, đề nghị xử bị cáo dưới khung mà Viện kiểm sát truy tố, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị V đã được bồi thường trả lại 400.000đồng, còn lại 340.000đồng nay bà không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: 01 (một) cái cuốc có cán làm bằng gỗ tre dài 170 cm, đầu nhỏ có đường kính 3,3 cm, đầu to có đường kính 04 cm gắn lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước 15x19 cm; 01 (một) con dao bằng kim loại, nhọn, dài 45,5 cm, lưỡi dao dài 29 cm, phần rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, cán dao bằng gỗ dài 16,5 cm là các công cụ, phương tiện bị cáo dùng để phạm tội. Các tài sản này là của bà Nguyễn Thị V, nhưng tại phiên toà bà Vinh không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo năm 2023 có ý kiến xin miễn án phí, do đó áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối với hành vi gây thương tích cho bà Nguyễn Thị V thì cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã ra Quyết định trưng cầu giám định, nhưng bà Nguyễn Thị V đã có đơn từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố vụ án cố ý gây thương tích do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố vụ án cố ý gây thương tích là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168, điểm i khoản 1 Điều 52, điểm b, q, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự .

1. Tuyên bố bị cáo: Hoàng Ngọc S phạm tội “Cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo: Hoàng Ngọc S **04 (Bốn)** năm, **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06/02/2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái cuốc có cán làm bằng gỗ tre dài 170 cm, đầu to có đường kính 04 cm và một đầu nhỏ có đường kính 3,3 cm. Đầu to của cán cuốc có gắn một lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước 15x19 cm và 01 (một) con dao bằng kim

loại, nhọn, dài 45,5 cm, lưỡi dao dài 29 cm, phần rộng nhất lưỡi dao dài 6,5 cm, cán dao bằng gỗ dài 16,5 cm, ở hai đầu cán dao được gắn khuy bằng kim loại.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An)

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Ngọc S.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- UBND xã Phong Thịnh, H.T/Chương
- Lưu HSVA, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

